Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội

Tên trường/trung tâm: THPT CHU VĂN AN

Giáo viên chủ nhiệm: Nguyễn Bá Tuấn

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT
NĂM HỌC 2021-2022

Lớp trúng tuyển: Chuyên Toán **Điểm chuẩn: 35.00**

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Trường THCS	Lớp	ĐXT	Nguyện vọng	Ghi chú
1	0116445606	183215	LÊ ANH VINH	25/08/2006	Nam	Hà Nội	THCS Ngô Sĩ Liên	9A4	40.10	1	
2	0132592928	181072	NGUYỄN BẢO MINH	13/09/2006	Nam	Hà Nội	THCS Giảng Võ	9A1	40.00	1	
3	0116971442	183025	NGÔ KIỀU TRANG	07/12/2006	Nữ	Hà Nội	THCS Nam Trung Yên	9A7	38.90	1	
4	0116563302	182299	NGUYỄN XUÂN THÀNH	24/01/2006	Nam	Hà Nội	THCS Trưng Nhị	9D	38.75	1	
5	0132592797	180210	NGHIÊM MINH KHÔI	05/05/2006	Nam	Hà Nội	THCS Giảng Võ	9A1	38.50	1	
6	0134359640	180573	NGUYỄN TUẤN LONG	29/11/2006	Nam	Hà Nội	THCS Vĩnh Ngọc	9A	38.20	1	
7	0132261773	179063	BÙI LINH ANH	12/12/2006	Nữ	Hà Nội	THCS Chu Văn An	9A5	38.00	1	
8	0143668284	181116	NGUYỄN QUANG MINH	23/09/2006	Nam	Hà Nội	THCS Ngọc Lâm	9A1	38.00	1	
9	0116478580	180191	NGUYỄN VĂN KHẢI	17/08/2006	Nam	Hà Nội	THCS Giảng Võ	9A2	37.95	1	
10	0116743527	179656	NGUYỄN THỊ ÁNH DƯƠNG	12/12/2006	Nữ	Hà Nội	THCS Ninh Hiệp	9A	37.90	1	
11	0116632048	179646	NGÔ THỊ THÙY DƯƠNG	27/12/2006	Nữ	Hà Nội	THCS Kim Giang	9A3	37.75	1	
12	0132593006	179624	PHẠM VŨ TRÍ DŨNG	11/09/2006	Nam	Hà Nội	THCS Giảng Võ	9A2	37.60	1	
13	0160049266	181179	TRỊNH HOÀNG MINH	27/02/2006	Nam	Hà Nội	Tự do - Cầu Giấy	9TD	37.30	1	
14	3543505787	172252	NGUYỄN TRẦN PHƯƠNG LINH	25/05/2006	Nữ	Hà Nội	THCS Định Công	9E	37.20	2	
15	0116446052	182204	LÊ MINH QUÂN	24/11/2006	Nam	Hà Nội	THCS Ngô Sĩ Liên	9A5	37.10	1	
16	0116979786	180092	NGUYỄN HUY VIỆT HƯNG	12/01/2006	Nam	Hà Nội	THCS Dịch Vọng	9A9	37.00	1	
17	0134170011	180301	VŨ TÙNG LÂM	16/04/2006	Nam	Hà Tây	THCS ái Mộ	9A	37.00	1	
18	0132592802	181042	HOÀNG NHẬT MINH	16/02/2006	Nam	Hà Nội	THCS Giảng Võ	9A1	36.80	1	
19	0116461044	182138	NGUYỄN HỮU PHƯƠNG	24/07/2006	Nam	Hà Nội	THCS Gia Thụy	9A3	36.75	1	
20	0116952622	173472	NGUYỄN DUY TIẾN	06/06/2006	Nam	Nam Định	THPT chuyên Hà Nội-Amsterdam	9C	36.75	2	
21	0133090472	171527	BÙI HẢI ĐĂNG	01/06/2006	Nam	Hà Nội	THCS Đoàn Thị Điểm	9T1	36.60	2	
22	0116587091	181270	PHAN NGUYỄN HẠNH NGÂN	08/12/2006	Nữ	Hà Nội	THCS Archimedes Academy	9A3	36.10	1	
23	0116952514	180618	VÕ THANH MAI	17/03/2006	Nữ	Hà Nội	THPT chuyên Hà Nội-Amsterdam	9E	36.00	1	
24	0132262364	182281	PHAN HOÀNG PHÚC THÁI	28/01/2006	Nam	Hà Nội	THCS Chu Văn An	9A1	35.50	1	
25	0150707649	179394	BÙI GIA BÁCH	13/03/2006	Nam	Hà Nội	THCS Xuân La	9B	35.45	1	
26	0159256304	179388	VƯƠNG HẢI ANH	15/08/2006	Nữ	Hà Nội	THCS Sài Đồng	9A1	35.30	1	
27	0150707660	180106	VŨ VIỆT HƯNG	02/12/2006	Nam	Nam Định	THCS Xuân La	9B	35.25	1	
28	0133691668	179593	NGUYỄN HỮU KHẢ DUY	19/12/2006	Nam	Hà Tây	THCS Thạch Thất	9B	35.20	1	
29	0116619419	180036	NGUYỄN THẾ HUYỀN	23/09/2006	Nam	Hà Nội	THCS Kim Giang	9A1	35.15	1	
30	2632616607	179008	ĐOÀN THANH AN	22/05/2006	Nữ	Vĩnh Phúc	THCS Dịch Vọng Hậu	9A4	35.10	1	
31	0116663062	179824	NGUYỄN HOÀNG HẢI	24/04/2006	Nam	Hà Nội	THCS Cát Linh	9A2	35.05	1	
32	0132262089	180256	PHẠM KIÊN	07/09/2006	Nam	Hà Nội	THCS Chu Văn An	9A1	35.00	1	
33	0116762683	181112	NGUYỄN QUANG MINH	07/01/2006	Nam	Hà Nội	THCS Nguyễn Trường Tộ	9A1	35.00	1	
34	0133090462	181363	ĐOÀN BẢO NGUYÊN	02/03/2006	Nam	Hà Nội	THCS Đoàn Thị Điểm	9T1	35.00	1	

TT	Mã học sinh	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Trường THCS	Lớp	ĐXT	Nguyện vọng	Ghi chú
35	0116743418	182099	NGUYỄN HỮU HỒNG PHÚC	10/12/2006	Nam	Hà Nội	THCS Ninh Hiệp	9A	35.00	1	
36	0116487142	182107	TRƯƠNG HỒNG PHÚC	20/11/2006	Nam	Hà Nội	THCS Ba Đình	9A4	35.00	1	Sau phúc khảo

Danh sách có: 36 học sinh trúng tuyển./.

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CHU VĂN AN

Lê Mai Anh